

Bản án số: 13/2020/HSST

Ngày 05/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên.

Ông Phạm Duy Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn T**, sinh năm 1978 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn PH, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá : Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tạ Văn T1 và bà Đặng Thị Ngh; Vợ: Dương Thị H; con: 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** **Anh Nguyễn Ngọc T2**, sinh năm 1986 (đã chết).

Nơi ĐKKHKT: Thôn PH1, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

*** Người đại diện hợp của người bị hại:**

- Ông Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1958 - bố đẻ anh T2.

- **Bà Nguyễn Thị T4**, sinh năm 1963 - Mẹ đẻ anh T2.

- **Chị Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1988 - Vợ anh T2.

Đều cư trú: Thôn PH1, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tiến, chị H1: Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Thôn PH1, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội (có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- **Cháu Nguyễn Ngọc Th**, sinh năm 2010 - Con anh T2.

- **Cháu Nguyễn Thị Cẩm L**, sinh năm 2012 - Con anh T2.

Người đại diện hợp pháp của cháu Th, cháu L: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn PH1, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 21/7/2019, tại Km1+800 đường liên xã thuộc địa phận thôn TTr, xã MP, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Tạ Văn T điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai I10, BKS 30E-782.18 đi theo chiều từ đường 35 hướng về phía UBND xã MP, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, gắn BKS 29L1-413.30 do anh Nguyễn Ngọc T2 điều khiển ngược chiều, không đội mũ bảo hiểm, có biểu hiện loạng choạng. Thấy nguy hiểm nhưng Tạ Văn T không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục di chuyển và điều khiển xe ô tô tránh sang bên trái theo chiều đi của mình, lấn hết phần đường đi của anh Nguyễn Ngọc T2. Do khoảng cách quá gần và bị lấn hết đường đi nên anh Nguyễn Ngọc T2 không kịp xử lý, xe mô tô trượt đổ xuống lòng đường văng vào đầu xe ô tô bên phải do Tạ Văn T điều khiển, anh Nguyễn Ngọc T2 bị hất văng vào phía trước bên trái phần đầu xe ô tô rồi rơi xuống đường bị thương tích nặng và đã tử vong tại bệnh viện.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan:

- Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường liên xã Nguyễn Ngọc T2 thuộc địa phận thôn TTr, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Đường được rải nhựa nhẵn phẳng, đo rộng 5m, khu vực xảy ra tai nạn là gần đoạn ngã 3.

Vết cày xe mô tô BKS: 29L1 - 413.30 đo dài 13m00.

- Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Ngọc T2: Gia đình anh Nguyễn Ngọc T2 xác định nguyên nhân anh T2 chết là do tai nạn giao thông và từ chối mổ pháp y tử thi.

Tại kết luận giám định số 4639/C09-P3 ngày 23/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

Dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen ở mặt ngoài phía trước đầu bên phải thanh kim loại ngang phía sau chắn đà trước xe ô tô biển số 30E - 782.18 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trên bên trái giá kim loại phía sau đuôi xe mô tô biển số 29L1 - 413.30 (khi xe mô tô đã đổ nằm nghiêng bên phải xuống đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái;

Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên và vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 30E - 782.18 với xe mô tô biển số 29L1 - 413.30;

Không xác định được tốc độ của ô tô biển số 30E - 782.18 và xe mô tô biển số 29L1 - 413.30 trước khi xảy ra tai nạn;

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 04/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 10h ngày 21/7/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS: 30E - 782.18 đi từ nhà qua TTr lên Xuân Hòa. Khi đi đến gốc đa thôn TTr thấy một thanh niên (anh T2) không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe mô tô đi ngược chiều với tốc độ rất nhanh, lạng lách, đánh võng trên phần đường của bị cáo, bị cáo liền điều khiển xe sang trái đường để lẹ tránh và phanh xe lại nhưng do anh T2 đi với tốc độ nhanh nên xe bị đổ ngã trượt trên đường văng sang bên trái theo hướng xe đi, anh T2 đâm thẳng vào đầu xe bên trái của bị cáo bị thương nặng. Bị cáo đã cùng người dân đưa anh T2 đi cấp cứu nhưng anh T2 đã chết tại Bệnh viện. Bị cáo nhận thấy việc bị cáo không giảm tốc độ và điều khiển xe tránh sang bên trái lấn hết phần đường của xe ngược chiều dẫn đến va chạm với anh T2, làm anh T2 chết là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của ông T3, chị H1 (chị H1 cũng là người đại diện hợp pháp cho cháu Th, cháu L), bà Nguyễn Thị T4 trình bày: Trưa ngày 21/7/2019, gia đình bà nhận được thông tin con

trai bà là Nguyễn Ngọc T2 bị tai nạn giao thông đang cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức, gia đình đã đến Bệnh viện, được bác sỹ thông báo tình hình con bà bị thương rất nặng và đến 5h ngày 22/7/2019 con bà chết tại Bệnh viện. Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo Tâm đã đến thăm hỏi, chia buồn và bồi thường cho gia đình bà số tiền 50.000.000 đồng. Gia đình bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Tạ Văn T mức án từ 20 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách từ 40 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10h00' ngày 21/7/2019, tại Km1+800 đường liên xã thuộc địa phận thôn TTr, xã MP, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Tạ Văn T điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu

Huyndai I10, BKS 30E - 782.18 đi theo chiều từ đường 35 hướng về phía UBND xã MP, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, gắn BKS 29L1 – 413.30 do anh Nguyễn Ngọc T2 điều khiển ngược chiều, không đội mũ bảo hiểm, có biểu hiện loạn choạng. Thấy nguy hiểm nhưng Tạ Văn T không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục di chuyển và điều khiển xe ô tô tránh sang bên trái theo chiều đi của mình, lấn hết phần đường đi của anh Nguyễn Ngọc T2. Do khoảng cách quá gần và bị lấn hết đường đi nên anh Nguyễn Ngọc T2 không kịp xử lý, xe mô tô trượt đổ xuống lòng đường, anh T2 ngã văng vào đầu xe ô tô bên trái dẫn đến tử vong.

Kết quả điều tra cho thấy:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 26) xác định: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường liên xã Nguyễn Ngọc T2 thuộc địa phận thôn TTr, xã MP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Đường được rải nhựa nhẵn phẳng, đo rộng 5m, khu vực xảy ra tai nạn là gần đoạn ngã 3. Vết cày xe mô tô BKS: 29L1-413.30 đo dài 13m00.

Lấy mép đường nhựa phía bên trái theo chiều Nguyễn Ngọc T2 hướng Minh Trí làm chuẩn:

Vị trí xe ô tô BKS 30E - 782.18 dừng trên mặt đường nhựa đầu xe hướng UBND xã Minh Trí, đuôi xe hướng đường 35. Đo từ hình chiếu tâm trục bánh trước trái vào mép đường chuẩn là 1m00. Đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau trái vào mép đường chuẩn là 0m90.

Xe ô tô để lại trên mặt đường nhựa vết phanh (số 6) là vết phanh bánh trước trái kích thước 2m60x0m20.

Đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau phải của xe ô tô về hướng UBND xã MTr 0m80 là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29L1-413.30;

Vị trí xe mô tô BKS 29L1-413.30 đổ nghiêng trái trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng đình làng TTr, đuôi xe hướng mép đường chuẩn. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô vào mép đường chuẩn là 5m70, đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô vào mép đường chuẩn là 4m70.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô (BL 48) xác định: Tại mặt ngoài yếm chắn gió bên trái có dấu vết trượt miết sơn, nilon, trên bề mặt dấu vết còn bám dính chất màu vàng. Dấu vết có chiều từ sau ra trước.

Tại mặt ngoài ốp nhựa giá để chân bên trái có dấu vết bong tróc nilon trượt miết nhựa, kích thước (10x6)cm. Tại mặt ngoài càng giảm sóc phía trước bên trái có dấu vết trượt miết, làm sạch bụi bẩn của càng giảm sóc. Tại tay nắm phía sau bên trái có dấu

vết gãy vỡ làm mất mảng kim loại, vỡ nhựa đèn hậu. Tại mặt ngoài đầu tay lái, đầu tay phanh bên phải có dấu vết trượt miết kim loại, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe ô tô (BL 50) xác định: Tại mặt ngoài ba đờ sóc phía trước đầu xe bên trái có dấu vết gãy vỡ nhựa, bong tróc trầy xước sơn. Dấu vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (tại hiện trường dấu vết còn bám dính tế bào cơ thể người dạng da thịt);

Tại mặt ngoài ba đờ sóc, đến gần góc đầu xe bên phải có dấu vết gãy vỡ bong bật mất mảng nhựa ba đờ sóc khỏi vị trí ban đầu làm lộ rõ các chi tiết bên trong;

Tại mặt ngoài thanh cản kim loại trước đầu xe, mặt ngoài bình đựng nước rửa kính có dấu vết làm sạch bụi bẩn, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái.

Toàn bộ mặt dưới ba đờ sóc phía trước có dấu vết gãy vỡ mất mảng nhựa, dấu vết có chiều từ trước về sau;

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ và cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm tình hình giao thông thêm phức tạp. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định.

Về nhân thân: Tính đến lần thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại, đồng thời người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Khi xem xét lỗi trong vụ án này Hội đồng xét xử thấy: Tại khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định: Người tham gia giao thông phải

đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, đồng thời trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình. Nhưng khi bị cáo thấy anh T2 điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, có biểu hiện loạng choạng, lạng lách, bị cáo không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục di chuyển và đánh lái tránh sang bên trái theo chiều đi của mình, lấn hết phần đường xe ngược chiều dẫn đến va chạm với anh T2 làm anh T2 tử vong. Như vậy bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên người bị hại là anh Nguyễn Ngọc T2 cũng có lỗi khi điều khiển xe không làm chủ tốc độ, không đảm bảo an toàn, không đội mũ bảo hiểm đã vi phạm Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, phạm tội với lỗi vô ý, đồng thời người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến tai nạn giao thông. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã giải quyết xong về dân sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 6 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội. Xét bị cáo không hành nghề lái xe, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về tang vật: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe ô tô BKS 30E-782.18, 01 giấy phép lái xe hạng B2 của Tạ Văn T và 01 xe mô tô BKS 29L1-413.30 do anh Nguyễn Ngọc T2 điều khiển. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là Tạ Văn T chiếc xe ô tô BKS 30E-782.18 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision có số khung RLHJF3307CY155988, số máy JF33E0156028, gắn BKS 29L1-413.30, gia đình Nguyễn Ngọc T2 không biết nguồn gốc xe, không có giấy tờ chứng minh sở hữu xe. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ BKS không phù hợp với số khung, số máy của xe. Kết quả giám định số khung, số máy xe là số nguyên thủy, chủ sở hữu chiếc xe máy này là chị Vũ Thị Ái Th, sinh năm 1983, trú tại Đội X, thôn DX, xã TQ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương nhưng xe có BKS là 34B1-763.12 đã bị mất trộm ngày 21/6/2019 tại xã HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Xác định chiếc xe máy trên là tang vật trong vụ Trộm cắp tài sản thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc

Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng và bàn giao chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Tạ Văn T 15(mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 30(Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tạ Văn T cho UBND. xã MP, huyện Sóc Sơn TP. Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Dương sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng

